

Bản án số:03/2018/HS-ST
Ngày 24 tháng 01 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH V

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Minh Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Sâm

Bà Trần Thị Kim Khuyên.

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Lăng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện L

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh V tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Lợi- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh V, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 86/2017/TLST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2018 đối với các bị cáo:

Nguyễn Cao C, sinh ngày 23/12/1983.

Nơi cư trú: TDP Q, thị trấn H, huyện L, tỉnh V; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt nam; con ông: Nguyễn Văn L, sinh năm 1963 và bà Bùi Thị H, sinh năm 1962; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1980 và 01 con sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/9/2017 đến 8/12/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn, hiện đang tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

Hoàng Duy Th, sinh ngày 12/9/1982

Nơi ĐKNKTT: Phường T, thành phố V, tỉnh V;

Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố C, thị trấn H, huyện L, tỉnh V; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: Lớp 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; con ông: Hoàng Duy Th, sinh năm 1955 và bà Hoàng Thị S, sinh năm 1960; vợ: Phạm Thị M, sinh năm 1989 và có 02 (lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2015); tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Năm 2004 phạm tội Cướp giật tài sản bị Tòa án nhân dân tỉnh V xử phạt 30 tháng tù; Tháng 02/2016 có hành vi đánh bạc bị Công an thị trấn H, huyện L xử phạt vi phạm hành chính, Th đã chấp hành xong bản án và nộp tiền phạt đầy đủ.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/9/2017 đến 20/12/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn, hiện đang tại ngoại tại địa phương có mặt tại phiên tòa.

Nguyễn Hữu H, sinh ngày 21/02/1985.

Nơi cư trú: Tổ dân phố C, thị trấn H, huyện L, tỉnh V; Nghề nghiệp: Thợ mộc; Trình độ văn hoá: Lớp 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; con ông: Nguyễn Hữu M, sinh năm 1960 và bà Ngô Thị B, sinh năm 1957; vợ: Hà Thị H, sinh năm 1986 và có 02 con (lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2008); tiền sự: Không; tiền án có 01: Năm 2015 phạm tội đánh bạc bị Tòa án nhân dân huyện L xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian 12 tháng, đến ngày phạm tội 27/9/2017 chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/9/2017 đến 8/12/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn, hiện đang tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

Hà Văn T, sinh ngày 4/5/1972.

Nơi cư trú: Tổ dân phố Q, thị trấn H, huyện L, tỉnh V; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: Lớp 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; con ông: Hà Văn Th, sinh năm 1938 và bà Hà Thị T, sinh năm 1938; vợ: Lương Thị Đ (đã chết) và có 03 con (lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 1999); tiền án; tiền sự: Không;

Về nhân thân: Tháng 02/2016 có hành vi đánh bạc bị Công an thị trấn H, huyện L xử phạt vi phạm hành chính, T đã nộp tiền phạt đầy đủ.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/9/2017 đến 26/12/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn, hiện đang tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

Hà Công H, sinh ngày 4/02/1986.

Nơi cư trú: Tổ dân phố Q, thị trấn H, huyện L, tỉnh V; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; con ông: Hà Công H, sinh năm 1957 và bà Vũ Thị Ch, sinh năm 1960; vợ: Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1988 và có 01 con sinh năm 2011; tiền án; tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/9/2017 đến 8/12/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn, hiện đang tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

Hà Khắc M, sinh ngày 21/7/1986.

Nơi cư trú: Tổ dân phố C, thị trấn H, huyện L, tỉnh V; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; con ông: Hà Khắc Kh, sinh năm 1942 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1952; vợ: Trần Thị Ph, sinh năm 1987 và có 02 con (lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2015); tiền án; tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/9/2017 đến 15/12/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn, hiện đang tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

Ngô Đình Ng, sinh ngày 4/9/1970.

Nơi cư trú: Tổ dân phố C, thị trấn H, huyện L, tỉnh V; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; con ông Ngô Đình Ng, sinh năm 1935 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm

1942; vợ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1971 và có 02 con (lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 1996); tiền án; tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/9/2017 đến 8/12/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn, hiện đang tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 5/5/1974.

Nơi cư trú: Tổ dân phố Q, thị trấn H, huyện L, tỉnh V; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: Lớp 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; con ông Nguyễn Văn V (đã chết) và bà Vũ Thị L, sinh năm 1942; vợ Lê Thị H, sinh năm 1975 và có 02 con (lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 1998); tiền án; tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/9/2017 đến 26/12/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn, hiện đang tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

Nguyễn Văn V, sinh ngày 10/01/1982.

Nơi cư trú: Tổ dân phố Q, thị trấn H, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; con ông Nguyễn Mạnh T (đã chết) và bà Vũ Thị B, sinh năm 1952; vợ Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1982 và có 02 con (lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2009); tiền án; tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/9/2017 đến 15/12/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn, hiện đang tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

Hà Khắc C, sinh ngày 6/6/1979.

Nơi cư trú: Tổ dân phố C, thị trấn H, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: Lớp 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; con ông Hà Khắc Đ (đã chết) và bà Chu Thị Th, sinh năm 1948; vợ: Hà Thị N, sinh năm 1979 (đã ly hôn) và có 02 con (lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2004); tiền án; tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/9/2017 đến 26/12/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn, hiện đang tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1980 vắng mặt

Nơi cư trú: Tổ dân phố Q, thị trấn H, huyện L, tỉnh V.

Anh Hà Sỹ Th, sinh năm 1976, vắng mặt

Nơi cư trú: Thôn Th, xã L, huyện L, tỉnh V.

Công ty TNHH Thịnh Hưng, người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Xuân H- Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn Q- Phó giám đốc (theo văn bản ủy quyền ngày 22/12/2017), vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm N, xã Q, huyện B, tỉnh V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ ngày 27/9/2017, Hoàng Duy Th sinh năm (SN) 1982 (đăng ký hộ khẩu thường trú tại phường T, thành phố V, tỉnh V) hiện đang thường trú tại thị trấn H, huyện L, tỉnh V cùng với Nguyễn Hữu H SN 1985, Hà Khắc M SN 1986, Nguyễn Văn V SN 1982 đều thường trú thị trấn H đi đến nhà của Nguyễn Cao C SN 1983 ở TDP Q, thị trấn H chơi. Tại đây Th rủ H, M và V đánh bạc, đồng thời Th hỏi C cho mượn nhà để mọi người ngồi đánh bạc và được C đồng ý. Th cùng với H, M, V đi vào buồng ngủ nhà C để đánh bạc, khi vào trong buồng Th thấy có 01 chiếu đã được trải sẵn dưới nền nhà, trên chiếu có 01 vỏ chăn, 01 bát, 01 đĩa sứ và 04 quân bạc (quân vị) hình tròn một mặt màu trắng và một mặt màu vàng (do ngày 26/9/2017, C đã chuẩn bị làm công cụ cho một số đối tượng không biết tên, địa chỉ đánh bạc xong vẫn để tại vị trí đó). Th, H và M ngồi xuống đánh bạc, thống nhất đánh bạc dưới hình thức sóc đĩa thắng thua bằng tiền, mỗi ván đặt cửa từ 50.000đ trở lên, còn V lúc này không có tiền nên ngồi ngoài xem. Th là người cầm cái (sóc đĩa để mọi người chơi) cho 04 quân bạc vào bát và đĩa sóc, các đối tượng còn lại chia làm hai bên chắn - lẻ, khi người cầm cái mở bát ra thấy có 02 hoặc 04 quân bạc cùng màu thì bên chắn thắng và bên lẻ thua, ngược lại nếu thấy có 01 hoặc 03 quân bạc cùng màu thì bên lẻ thắng và bên chắn thua. Th cùng với H, M đánh bạc được một lúc thì lần lượt có Hà Công H SN 1986, Hà Văn T SN 1972, Ngô Đình Ng SN 1970 và Nguyễn Văn Đ SN 1974 đều ở thị trấn H đến tham gia đánh bạc cùng mọi người. Lúc này Th cầm cái thay Th, còn Hà Khắc C SN 1979 ở thị trấn H đến được Nguyễn Hữu H và Hoàng Duy Th cho số tiền 200.000đ, V được Nguyễn Hữu H và Hà Khắc M cho số tiền 200.000đ, sau đó C và V cũng vào tham gia đánh bạc với đồng bọn. Trước khi ngồi đánh bạc Nguyễn Cao C có thu của Nguyễn Hữu H, Hoàng Duy Th, Hà Khắc M, Hà Công H, Hà Văn T, Ngô Đình Ng và Nguyễn Văn Đ mỗi người 50.000đ tiền thuê chỗ ngồi đánh bạc (tiền hồ). Trong khi đánh bạc, Th hết tiền nên có vay của C số tiền 10.000.000đ để chơi. Đến khoảng 12h30 phút cùng ngày khi Hoàng Duy Th và đồng bọn đang đánh bạc thì bị lực lượng Công an huyện L phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: Thu tại chiếu bạc số tiền 21.200.000đ, 01 chiếu nhựa màu nâu, 01 vỏ chăn con công màu đỏ, 01 bát sứ và 01 đĩa sứ, 04 quân bạc cắt tròn bằng vỏ bao thuốc lá Thăng Long. Thu trên người Ngô Đình Ng 01 ví giả da màu nâu bên trong có số tiền 220.000đ và 01 giấy đăng ký xe mô tô 88H8 – 6193 mang tên Nguyễn Thị V; Hà Công H số tiền 27.000đ, 01 xe mô tô BKS 88D1 - 071.16 và 01 điện thoại di động OPPO cũ màu

vàng; Nguyễn Văn Đ số tiền 30.000đ, 01 điện thoại ASUS cũ màu đen, 01 ví giả da màu nâu và 01 chứng minh thư nhân dân; Nguyễn Hữu H 01 điện thoại iPhone 6 cũ và 01 xe mô tô 19K5 - 7661; Hà Văn Tam số tiền 120.000đ, 01 điện thoại DORO cũ màu tím; Hà Khắc M 01 điện thoại iPhone 5 cũ màu đen; Hoàng Duy Th số tiền 40.000đ, 01 ví giả da, 02 điện thoại di động cũ (01 chiếc Nokia màu xanh, 01 chiếc iPhone 5 màu trắng) và 01 xe ô tô BKS 88A - 010.71; Nguyễn Văn V 01 điện thoại Nokia 1280 cũ màu đen; Hà Khắc C 01 điện thoại Nokia cũ màu đen. Thu giữ tại sân nhà Nguyễn Cao C 01 xe ô tô BKS 30A - 707.69 và 06 xe mô tô các loại mang BKS (01 xe Dream BKS 88S3 – 2895; 01 xe Wave 29X9 – 0257; 01 xe Dream 88S9 – 5829; 01 xe LONGIN 88F3 – 9506; 01 xe CLassico Mio 29T5 - 2809 và 01 xe Dream 88F7 – 2769). Công an tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang theo quy định pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi đánh bạc và có số tiền tham gia đánh bạc cụ thể như sau: Hoàng Duy Th 11.000.000đ; Nguyễn Hữu H 2.000.000đ; Hà Công H 2.000.000đ; Hà Văn T 1.600.000đ; Nguyễn Văn Đ 1.300.000đ; Ngô Đình Ng 1.300.000đ và Hà Khắc M 2.000.000đ. Tổng cộng là 21.200.000đ.

Tại bản cáo trạng số: 02/KSĐT-TA ngày 27 tháng 12 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố bị cáo Nguyễn Cao C về tội “Gá bạc” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi năm 2009, truy tố các bị cáo Hoàng Duy Th, Nguyễn Hữu Hg, Hà Văn T, Hà Khắc M, Hà Công H, Ngô Đình Ng, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn V, Hà Khắc C về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự 1999 sửa đổi năm 2009.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L luận tội đối với các bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt các bị cáo Nguyễn Cao C, Hoàng Duy Th từ 16 đến 18 tháng tù; xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H từ 14 đến 16 tháng tù; xử phạt bị cáo Hà Văn T từ 12 đến 14 tháng tù; xử phạt các bị cáo Hà Khắc M, Hà Công H từ 10 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 20 đến 24 tháng; xử phạt các bị cáo Ngô Đình Ng, Nguyễn Văn Đ từ 08 đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 đến 20 tháng; xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn V, Hà Khắc C từ 06 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 16 tháng. Phạt bổ sung các bị cáo Nguyễn Cao C, Hoàng Duy Th mỗi bị cáo từ 4.000.000đ đến 5.000.000, Nguyễn Hữu H, Hà Văn T, Hà Khắc M, Hà Công H, Ngô Đình Ng,

Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn V, Hà Khắc C từ 3.000.000đ đến 4.000.000đ để sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 21.200.000đ, tịch thu tiêu hủy 01 chiếc, 01 vỏ chăn, 01 bắt sứ và 01 đĩa sứ cũ, 04 quân bạc là công cụ, phương tiện các bị cáo dùng đánh bạc. Trả lại 01 chiếc ví giả da màu nâu, số tiền 220.000đ và 01 giấy đăng ký xe mô tô 88H8 – 6193 của Ngô Đình Ng; số tiền 27.000đ, 01 xe mô tô BKS 88D1 - 071.16 và 01 điện thoại di động OPPO màu vàng của Hà Công H; 01 ví giả da màu nâu, số tiền 30.000đ, 01 điện thoại ASUS màu đen và 01 chứng minh thư nhân dân của Nguyễn Văn Đ; chiếc điện thoại iPhone 6 và 01 xe mô tô 19K5 – 7661 của Nguyễn Hữu H; số tiền 120.000đ, 01 điện thoại DORO của Hà Văn T; chiếc điện thoại iPhone 5 màu đen của Hà Khắc M; số tiền 40.000đ, 01 ví giả da, 02 điện thoại di động (01 chiếc Nokia màu xanh, 01 chiếc iPhone 5 màu trắng) của Hoàng Duy Th; chiếc điện thoại Nokia màu đen của Nguyễn Văn V; 01 điện thoại Nokia màu đen của Hà Khắc C nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Xác nhận cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại chị Nguyễn Thị H 01 chiếc xe ô tô BKS: 30A- 707.69; trả lại anh Hà Sỹ Th 01 xe mô tô BKS: 88S3- 2895; trả lại Công ty TNHH Thịnh Hưng 01 xe ô tô BKS: 88A- 010.71.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

Bị cáo C: bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, bị cáo xin giảm án để sớm trở về gia đình.

Bị cáo Th: bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai nên bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt vì bị cáo còn nuôi con nhỏ.

Bị cáo H: bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và giảm nhẹ hình phạt bổ sung.

Bị cáo T: bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo H: bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo M: bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Ng: bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

Bị cáo Đ: bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo V: bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo C: bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Hoàng Duy Th, Nguyễn Hữu H, Hà Văn T, Hà Khắc M, Hà Công H, Ngô Đình Ng, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn V, Hà Khắc C đã khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo thừa nhận: khoảng từ 8 giờ ngày 27/9/2017, các bị cáo đã có hành vi đánh đánh xóc đĩa ăn tiền tại nhà của Nguyễn Cao C và C đã thu tiền hồ của các bị cáo khi tham gia đánh bạc, đến 12 giờ 30 phút thì bị Công an huyện L bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.

Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các lời khai, bản kiểm điểm của các bị cáo, lời khai của người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Cao C phạm tội “Gá bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 các bị cáo Hoàng Duy Th, Nguyễn Hữu H, Hà Văn T, Hà Khắc M, Hà Công H, Ngô Đình Ng, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn V, Hà Khắc C phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

Khoản 1 Điều 249 BLHS quy định: *“Người nào ...gá bạc trái phép với quy mô lớn..., thì bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến ba trăm triệu đồng hoặc phạt tù từ một năm đến năm năm.”.*

Khoản 1 Điều 248 BLHS quy định: *“Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng..., thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm.”.*

Xét tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đánh bạc ăn tiền trái phép với nhiều người tham gia. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong nhân dân.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét đến vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo trong vụ thấy rằng:

Trong vụ án này Nguyễn Cao C là người đã cho các đối tượng đánh bạc tại nhà mình để thu tiền (tiền hồ) của các bị cáo tổng số tiền là: 350.000đ và chuẩn bị công cụ phương tiện để các đối tượng đánh bạc nên bị cáo bị truy tố về tội độc lập. Xét thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian cần thiết để giáo dục thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo khi lượng hình, về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Bị cáo Hoàng Duy Th là người khởi xướng việc đánh bạc và rủ rê các bị cáo khác tham gia việc đánh bạc. Khi tham gia đánh bạc bị cáo Th dùng 11.000.000đ vào việc đánh bạc, số tiền nhiều nhất trong các bị cáo nên bị cáo Th có vai trò thứ nhất trong vụ án và chịu hình phạt cao hơn so với các bị cáo khác. Về nhân thân: Bị cáo Th là người có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Xét thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian cần thiết để giáo dục thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo khi lượng hình, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Bị cáo Nguyễn Hữu H khi Th rủ đánh bạc, bị cáo đã tích cực tham gia từ đầu cho đến khi bị bắt quả tang. Khi tham gia đánh bạc bị cáo có 2.000.000đ. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã từng bị xử phạt về tội đánh bạc chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. Xét thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian cần thiết để giáo dục thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo khi lượng hình.

Bị cáo Hà Văn T tuy đến sau nhưng đã tích cực tham gia. Khi tham gia đánh bạc bị cáo T có 1.600.000đ. Về nhân thân: Bị cáo T là người có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Xét thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian cần thiết để giáo dục thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo khi lượng hình, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Bị cáo Hà Công H và Nguyễn Khắc M đã tích cực tham gia đánh bạc đến khi bị bắt quả tang. Khi tham gia đánh bạc bị cáo Hà Công H và Nguyễn Khắc M đều có số tiền 2000.000đ. Lẽ ra cần xử phạt các bị cáo một mức án tù thật nghiêm khắc. Song xét thấy các bị cáo trước khi phạm tội là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. Mặt khác, các bị cáo có nơi cư trú ổn định. Vì vậy chỉ cần xử phạt các bị cáo một mức án tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách dưới sự giám sát, giáo dục của gia đình bị cáo và của chính quyền địa phương, như vậy cũng đủ điều kiện để các bị cáo tự cải tạo mình trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Bị cáo Ngô Đình Ng, Nguyễn Văn Đ, các bị cáo đã tích cực tham gia. Khi tham gia đánh bạc bị cáo Ng và bị cáo Đ đều có số tiền 1.300.000đ. Lẽ ra cần xử phạt các bị cáo một mức án tù thật nghiêm khắc. Song xét thấy các bị cáo trước khi phạm tội là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo Ngọc có bố mẹ là người có công với nước được tặng thưởng Huân chương, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được quy định tại điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Mặt khác, các bị cáo có nơi cư trú ổn định. Vì vậy chỉ cần xử phạt các bị cáo một mức án tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách dưới sự giám sát, giáo dục của gia đình bị cáo và của chính quyền địa phương, như vậy cũng đủ điều kiện để các bị cáo tự cải tạo mình trở thành người công dân có ích cho xã hội

Đối với bị cáo Nguyễn Văn V và Hà Khắc C, lúc đầu chỉ ngồi xem nhưng khi được bị cáo Th, bị cáo Nguyễn Hữu H cho tiền hai bị cáo đã tích cực tham gia được một số ván. Các bị cáo V và C trước khi phạm tội là người có nhân thân tốt, các bị

cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo V và C đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Mặt khác, các bị cáo có nơi cư trú ổn định. Vì vậy chỉ cần xử phạt các bị cáo một mức án tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách dưới sự giám sát, giáo dục của gia đình bị cáo và của chính quyền địa phương, như vậy cũng đủ điều kiện để bị cáo tự cải tạo mình trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[2] Về hình phạt bổ sung: cần xử phạt các bị cáo Nguyễn Cao C, Hoàng Duy Th, Nguyễn Hữu H, Hà Văn T, Hà Khắc M, Hà Công H, Ngô Đình Ng, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn V, Hà Khắc C một khoản tiền nhất định để sung quỹ Nhà nước.

Đối với hành vi Nguyễn Cao C cho các đối tượng đánh bạc tại nhà của mình ngày 26/9/2017. Quá trình điều tra Cường khai không biết họ tên, địa chỉ của những người này ở đâu, số tiền dùng đánh bạc là bao nhiêu nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ được để xử lý, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 21.200.000đ các bị cáo dùng đánh bạc cần sung công quỹ Nhà nước

Đối với 01 chiếc nhựa, 01 vỏ chăn, 01 bắt sủ và 01 đĩa sủ cũ, 04 quân bạc là công cụ, phương tiện các bị cáo dùng đánh bạc nhưng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc ví giả da màu nâu, số tiền 220.000đ và 01 giấy đăng ký xe mô tô 88H8 – 6193 của Ngô Đình Ng số tiền 27.000đ, 01 xe mô tô BKS 88D1 - 071.16 và 01 điện thoại di động OPPO màu vàng của Hà Công H; 01 ví giả da màu nâu, số tiền 30.000đ, 01 điện thoại ASUS màu đen và 01 chứng minh thư nhân dân của Nguyễn Văn Đ; chiếc điện thoại iPhone 6 và 01 xe mô tô 19K5 – 7661 của Nguyễn Hữu H; số tiền 120.000đ, 01 điện thoại DORO của Hà Văn T chiếc điện thoại iPhone 5 màu đen của Hà Khắc M; số tiền 40.000đ, 01 ví giả da, 02 điện thoại di động (01 chiếc Nokia màu xanh, 01 chiếc iPhone 5 màu trắng) của Hoàng Duy Th; chiếc điện thoại Nokia màu đen của Nguyễn Văn V; 01 điện thoại Nokia màu đen của Hà Khắc C. Những đồ vật, tài sản này không liên quan đến việc phạm tội nên được trả lại cho các bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với Nguyễn Thị H (vợ của Nguyễn Cao C) cũng có mặt tại nhà trong thời gian các đối tượng đánh bạc (nơi xảy ra tội phạm) nhưng không tham gia đánh bạc, gá bạc hay có hành vi giúp sức cho các bị cáo, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có

căn cứ pháp luật. Chiếc xe ô tô BKS 30A – 707.69 đăng ký tên Nguyễn Thị H không liên quan đến tội phạm, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị H ngày 01/11/2017 là đúng chủ sở hữu.

Đối với chiếc xe mô tô loại Dream BKS: 88S3 – 2895, quá trình điều tra làm rõ là của anh Hà Sỹ Th, sinh năm 1976 thường trú xã L, huyện L, anh Th gửi nhờ tại nhà Nguyễn Cao C và bị Công an thu giữ khi bắt quả tang, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho anh Th ngày 02/11/2017 là đúng chủ sở hữu.

Xe ô tô Taxi BKS: 88A - 010.71, quá trình điều tra làm rõ là của Công ty TNHH Thịnh Hưng (Hoàng Duy Th lái xe đi đến đánh bạc đã bị Công an thu giữ khi bắt quả tang) không liên quan đến tội phạm, Viện kiểm sát quyết định xử lý vật chứng và Cơ quan điều tra đã trả lại cho Công ty TNHH Thịnh Hưng ngày 25/12/2017 là đúng chủ sở hữu.

Đối với 05 xe mô tô các loại mang BKS (01 xe Wave 29X9 – 0257; 01 xe Dream 88S9 – 5829; 01 xe LONGIN 88F3 – 9506; 01 xe CLassico Mio 29T5 - 2809 và 01 xe Dream 88F7 – 2769) thu giữ tại sân nhà Nguyễn Cao C. Quá trình điều tra xác định 05 chiếc xe này không liên quan đến việc đánh bạc ngày 27/9/2017, tuy nhiên chưa rõ giấy tờ đăng ký và thuộc sở hữu của ai nên Cơ quan điều tra tách ra khi nào làm rõ được chủ sở hữu hợp pháp thì xem xét giải quyết là có căn cứ pháp luật.

Về án phí: các bị cáo Nguyễn Cao C, Hoàng Duy Th, Nguyễn Hữu H, Hà Văn T, Hà Khắc M, Hà Công H, Ngô Đình Ng, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn V, Hà Khắc C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Cao C phạm tội “Gá bạc”. Các bị cáo Hoàng Duy Th, Nguyễn Hữu H, Hà Văn T, Hà Khắc M, Hà Công H, Ngô Đình Ng, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn V, Hà Khắc C phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 249; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009:

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Cao Cg 01 (một) năm 05 (năm) tháng tù, được trừ đi 02 tháng 11 ngày tạm giữ, tạm giam (27/9/2017 đến 08/12/2017). Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng: khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009:

Xử phạt: bị cáo Hoàng Duy Th 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù, được trừ đi 02 tháng 23 ngày tạm giữ, tạm giam (27/9/2017 đến 20/12/2017). Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng: khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009:

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Hữu H 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù, được trừ đi 02 tháng 11 ngày tạm giữ, tạm giam (27/9/2017 đến 08/12/2017). Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng: khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009:

Xử phạt bị cáo: Hà Văn T 01 (một) năm 01 (một) tháng tù, được trừ đi 02 tháng 29 ngày tạm giữ, tạm giam (27/9/2017 đến 26/12/2017). Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng: khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009:

Xử phạt bị cáo: Hà Công H 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng: khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009:

Xử phạt bị cáo: Hà Khắc M 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng: khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009:

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn Đ 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 08 (tám) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng: khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1, 2 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009:

Xử phạt bị cáo: Ngô Đình Ng 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 08 (tám) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng: khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn V và bị cáo Hà Khắc C.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn V 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 04 (bốn) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo: Hà Khắc C 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 04 (bốn) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Hà Công H, Hà Khắc M, Ngô Đình Ng, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn V, Hà Khắc C cho UBND thị trấn H, huyện L, tỉnh V giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp các bị cáo Hà Công H, Hà Khắc M, Ngô Đình Ng, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn V, Hà Khắc C có thay đổi về nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng: khoản 3 Điều 248 và khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự: phạt các bị cáo Nguyễn Cao C, Hoàng Duy Th mỗi bị cáo 5.000.000đ. Phạt các bị cáo Nguyễn Hữu H, Hà Văn T, Hà Khắc M, Hà Công H, Ngô Đình Ng, Nguyễn Văn Đ mỗi bị cáo 4.000.000đ sung quỹ nhà nước. Phạt các bị cáo Nguyễn Văn Vh, Hà Khắc C mỗi bị cáo 3.000.000đ sung quỹ nhà nước.

Áp dụng: khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; Điều 106; Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền: 21.200.000đ các bị cáo đã sử dụng vào việc đánh bạc. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếu nhựa, 01 vỏ chăn, 01 bắt sừ và 01 đĩa sừ cũ, 04 quân bạc là công cụ, phương tiện các bị cáo dùng đánh bạc.

Xác nhận ngày 01/11/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch đã trả lại chị Nguyễn Thị H 01 chiếc xe ô tô BKS 30A – 707.69 đăng ký tên Nguyễn Thị H là đúng chủ sở hữu. Ngày 02/11/2017 trả lại anh Hà Sỹ Th chiếc xe mô tô loại Dream BKS: 88S3 – 2895 là đúng chủ sở hữu; ngày 25/12/2017 trả lại cho Công ty TNHH Thịnh Hưng 01 xe ô tô Taxi BKS: 88A - 010.71 là đúng chủ sở hữu.

Trả lại Ngô Đình Ng chiếc ví giả da màu nâu, số tiền 220.000đ và 01 giấy đăng ký xe mô tô 88H8 – 6193; Hà Công H số tiền 27.000đ, 01 xe mô tô BKS 88D1 - 071.16 và 01 điện thoại di động OPPO màu vàng; Nguyễn Văn Đ 01 ví giả da màu nâu, số tiền 30.000đ, 01 điện thoại ASUS màu đen và 01 chứng minh thư nhân dân; Nguyễn Hữu H chiếc điện thoại iPhone 6 và 01 xe mô tô 19K5 – 7661; Hà Văn T số tiền 120.000đ, 01 điện thoại DORO; Hà Khắc M chiếc điện thoại iPhone 5 màu đen; Hoàng Duy Th số tiền 40.000đ, 01 ví giả da, 02 điện thoại di động (01 chiếc Nokia

màu xanh, 01 chiếc iPhone 5 màu trắng); Nguyễn Văn V chiếc điện thoại Nokia màu đen; Hà Khắc C 01 điện thoại Nokia màu đen, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Cao C, Hoàng Duy Th, Nguyễn Hữu H, Hà Văn T, Hà Khắc M, Hà Công H, Ngô Đình Ng, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn V, Hà Khắc C mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày giao nhận bản án hoặc niêm yết tại UBND nơi cư trú của người vắng mặt để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh V xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND L
- THA L
- Công an L
- Sở Tư pháp V
- Bị cáo
- Lưu HS+Vp

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà

Ngô Thị Minh Hiệp

